

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
ĐIỆN CHÂM

Mã ban hành số: 49 /QT-BVĐKVP ngày 05 tháng 05 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.YHCT.08.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 05 / 05 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Bs. Bs Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



Quy Trình Kỹ Thuật ĐIÊN CHÂM

I. ĐẠI CƯƠNG:

1. Điện châm là phương pháp kết hợp giữa chữa bệnh bằng châm cứu của y học cổ truyền với chữa bệnh bằng dòng điện của y học hiện đại. Dùng dòng điện tần số thấp tác động lên các huyệt vị thông qua kim châm hoặc các điện cực nhỏ đặt lên da vùng huyệt để phòng và chữa bệnh.
2. Hiện nay thường sử dụng máy phát ra xung điện có tính ổn định, an toàn, điều chỉnh thao tác dễ dàng, đơn giản. Kích thích của dòng xung điện có tác dụng làm giảm đau, giảm viêm, kích thích hoạt động các cơ, các tổ chức, tăng cường dinh dưỡng các tổ chức, ...

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. QĐ số 486/QĐ-BYT ngày 03/03/2026 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền”;
2. Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-SYT ngày 03/07/2020 của Sở Y tế V/v: Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Vạn Phước;
3. Nguyễn Tài Thu (2013), Tân châm.
4. Bộ Y tế (2013), Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành châm cứu.
5. Bộ Y tế (2020), Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền.

III. CHỈ ĐỊNH:

1. Bệnh lý cơ xương khớp: Hội chứng cánh tay cổ, vẹo cổ, đau vùng cổ gáy, đau lưng, Bệnh khớp (Viêm đa khớp, thoái hóa khớp, ...), Bệnh cột sống, Các bệnh cơ, Các bệnh lý mô mềm, ...
2. Bệnh lý Thần kinh, Tâm thần: Chứng liệt do các nguyên nhân (liệt do tai biến mạch máu não, di chứng bại liệt, liệt các dây thần kinh ngoại biên, Bệnh dây thần kinh mặt, ...); viêm đa dây, rễ, đám rối thần kinh, đau dây thần kinh tọa, đau dây thần kinh liên sườn, bệnh dây thần kinh tam thoa, đau thần kinh sau zona, ...; Hội chứng rối loạn Tấc, đau đầu, rối loạn giấc ngủ, rối loạn phân ly, rối loạn lo âu, trầm cảm; Chậm phát triển do các nguyên nhân, rối loạn phổ tự kỷ, ...
3. Bệnh hệ tuần hoàn: Tăng huyết áp, huyết áp thấp, thiếu máu não cục bộ mạn tính, viêm tĩnh mạch và tắc tĩnh mạch, ...
4. Bệnh lý hô hấp: viêm mũi dị ứng, viêm mũi xoang, hen phế quản, viêm họng.
5. Bệnh lý tiêu hóa: Hội chứng ruột kích thích, Hội chứng dạ dày - tá tràng, táo bón, bệnh lý đường mật, trĩ ...
6. Bệnh lý sản phụ khoa: Viêm tắc tuyến vú, Đau và tình trạng khác liên quan đến cơ quan sinh dục nữ và chu kỳ kinh nguyệt, ...
7. Bệnh lý ngũ quan: chắp, lẹo, lác, các bệnh thần kinh thị giác, ù tai, giảm thính

3079
NG TY
HH
N ĐA KI
PHƯỚC
TP. HỒ C

lực, ...

8. Bệnh lý Tiết niệu, Nam khoa: di tinh, liệt dương, đái dầm, hội chứng bàng quang tăng hoạt, bí tiểu, sỏi tiết niệu, ...
9. Các bệnh lý khác: Rối loạn chức năng tiền đình, giảm đau do ung thư, giảm đau sau phẫu thuật, cai nghiện (rượu, ma túy, thuốc lá, games), ...

IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Các bệnh ưa chảy máu, vùng đang chảy máu, xuất huyết dưới da.

V. THẬN TRỌNG:

1. Người bệnh sốt cao, đang mắc bệnh truyền nhiễm cấp tính.
2. Người bệnh đang trong tình trạng cấp cứu nội khoa, ngoại khoa.
3. Da vùng châm bị tổn thương, có khối u ác tính ở vùng châm.
4. Phụ nữ có thai.
5. Giai đoạn nặng của bệnh: suy tim, suy gan, suy thận; cơ thể suy kiệt nặng.
6. Sau ăn quá no hoặc quá đói.
7. Người bệnh có nguy cơ chảy máu.
8. Người bệnh có rối loạn nhịp tim hoặc có đeo máy tạo nhịp.

VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:

1. Bác sỹ, y sỹ phù hợp với phạm vi chuyên môn có chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
2. Điều dưỡng được cấp chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh: Hỗ trợ

VII. CHUẨN BỊ:

1. **Thuốc:** Hộp thuốc chống phản vệ.
2. **Vật tư:**
 - Kim châm cứu vô trùng dùng một lần, dùng riêng cho từng người bệnh.
 - Băng, cồn 70°.
 - Xà phòng, nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh, găng tay, ...
3. **Thiết bị:**
 - Máy điện châm, pin, dây nối máy.
 - khay đựng dụng cụ y tế, kẹp có máu.
 - Ống nghe, dụng cụ đo huyết áp.
4. **Người bệnh:**
 - Được khám, làm hồ sơ bệnh án theo quy định.
 - Được giải thích về quy trình kỹ thuật, hợp tác với thầy thuốc.

- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

7. Liệu trình điều trị:

- Châm 1 - 2 lần/ngày, tùy thuộc vào tình trạng bệnh lý và thể trạng của người bệnh.
- Một liệu trình điều trị từ 1 - 30 ngày, tùy theo mức độ và diễn biến của bệnh, có thể tiến hành nhiều liệu trình liên tục.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ LÝ TAI BIẾN:

1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:

❖ **Vùng châm:** Người bệnh hoa mắt chóng mặt, vã mồ hôi, mạch nhanh, sắc mặt nhợt.

- **Xử trí:** Tắt máy điện châm, rút kim ngay, lau mồ hôi, ủ ấm, tùy theo tình trạng vùng châm và bệnh lý kèm theo của từng người bệnh, có thể cho uống nước ấm hoặc trà gừng ấm, ... nằm nghỉ tại chỗ.
- **Theo dõi** mạch, nhiệt độ, huyết áp. Dùng thuốc hóa dược (nếu cần).

2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:

- Chảy máu khi rút kim: dùng bông vô khuẩn ấn tại chỗ, không day.
- Gãy kim: Tắt máy điện châm, rút tất cả các kim còn lại. Nếu phần kim gãy còn trôi trên mặt da thì nhẹ nhàng dùng panh có máu rút kim ra, nếu phần kim gãy nằm trong cơ thì cố định vùng huyết có kim bị gãy, chuyển ngoại khoa xử trí.

3. Biến chứng muộn: Không.